

Số: 15/2022/QĐST-DS

Tuy An, ngày 20 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST – DS ngày 23 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ông Phan Văn N, sinh năm 1972.

Cư trú: Khu phố L, phường 5, TP T, tỉnh Phú Yên.

- **Bị đơn:** Ông Lê Xuân T, sinh năm 1962.

Cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

UBND xã A, huyện T. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Quốc K – Chức vụ: Chủ tịch UBND xã.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Bị đơn:** Ông Lê Xuân T thống nhất thỏa thuận mở lối đi ở hướng Tây thửa đất 606, tờ 10 ( bản đồ đo đạc 2012 là thửa 682 ) tọa lạc tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên cho ông Phan Văn N được quyền quản lý, sử dụng cụ thể như sau:

+ Từ vách tường rào nhà ông Nguyễn Tấn L kéo song song đường bê tông đo ra ngang từ điểm số 1- 6 = 3,5m; dài từ điểm 1- 2 = 4,07m; dài từ điểm 6-5 = 3,91m. Tổng cộng = 14,0m<sup>2</sup>. Theo tứ cận: Đông giáp ruộng nước và nhà ông Phan Văn N ( nhận chuyển nhượng ); Tây giáp đường bê tông nội bộ; Nam giáp tường rào nhà ông Nguyễn Tấn L; Bắc giáp đất trống của ông Lê Xuân T, tọa lạc tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

+ Được quyền xây dựng trụ cổng từ 02 trụ bê tông ( vị trí cách đường bê tông 1m ) trên phần đất 14m<sup>2</sup> trờ vào nương nước.

+ Đối với nương nước 3,0m<sup>2</sup> ông N được quyền quản lý, sử dụng nhưng không được tự ý ngăn dòng chảy.

+ Ông Lê Xuân T chấm dứt hành vi cản trở liên quan liên quan đến diện tích đất 17,0m<sup>2</sup> nêu trên.

+ Ông Phan Văn N có nghĩa vụ thanh toán tiền hỗ trợ công sức khai hoang cho ông Lê Xuân T là 20.000.000 đồng.

**-Nguyên đơn:** ông Phan Văn N được quyền quản lý, sử dụng lối đi ở hướng Tây thửa đất 606, tờ 10 ( bản đồ đo đạc 2012 là thửa 682 ), tọa lạc tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên cụ thể:

+ Từ vách tường rào nhà ông Nguyễn Tấn L kéo song song đường bê tông đo ra ngang từ điểm số 1- 6 = 3,5m; dài từ điểm 1- 2 = 4,07m; dài từ điểm 6-5 = 3,91m. Tổng cộng = 14,0m<sup>2</sup>. Theo tứ cận: Đông giáp nương nước và nhà ông Phan Văn N ( nhận chuyển nhượng ); Tây giáp đường bê tông nội bộ; Nam giáp tường rào nhà ông Nguyễn Tấn L; Bắc giáp đất trống của ông Lê Xuân T, tọa lạc tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

+ Được quyền xây dựng trụ cổng từ 02 trụ bê tông ( vị trí cách đường bê tông 1m ) trên phần đất 14m<sup>2</sup> trờ vào nương nước.

+ Được quản lý, sử dụng nương nước 3,0m<sup>2</sup>, nhưng không được tự ý ngăn dòng chảy.

+ Ông Phan Văn N có nghĩa vụ thanh toán tiền hỗ trợ công sức khai hoang cho ông Lê Xuân T là 20.000.000 đồng ( ông Ngọc đã thanh toán xong ).

( Kèm theo mảnh trích đo thửa đất ngày 05/12/2022 của Công ty L ).

**-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã A:** Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quốc K thống nhất theo sự thỏa thuận nêu trên, không có ý kiến gì thêm.

+ Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Phan Văn N thỏa thuận tự nguyện chịu 1.200.000 đồng ( đã nộp đủ ).

+ Về án phí: Nguyên đơn anh Phan Văn N thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí DSST, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng tại biên lai thu tiền số: 03728 ngày 23/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

Trần Văn Bình